TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 224/2018/QĐDS-ST
Ngày 25/7/2018
V/v: "Yêu cầu xác nhận cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thu Thảo – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoàng Hiếu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 194/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 về việc "Yêu cầu xác nhận cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Văn N – Sinh năm 1964 - Địa chỉ: Đường L, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)
- Bà Đặng Thị H – Sinh năm 1968 - Địa chỉ: K266/H35/52D đường G, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/3/2008 - không phải là con ruột của ông Nguyễn Văn N.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2007 nhưng không chung sống và không có đăng ký kết hôn. Năm 2008 bà H sinh con trai đặt tên là Đặng Gia U theo họ mẹ, trong giấy khai sinh của cháu U không có thông

tin về cha ruột. Năm 2010 ông N làm thủ tục nhận cháu U là con ruột và đổi họ tên cháu thành Nguyễn Gia T. Hiện nay trong giấy khai sinh của cháu Nguyễn Gia T, sinh ngày 12/3/2018 ghi họ tên cha là Nguyễn Văn N và họ tên mẹ là Đặng Thị H. Năm 2016 ông N và bà H chuyển về chung sống cùng nhau tại địa chỉ đường G, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. Từ đó đến nay giữa ông N và bà H liên tục xảy ra mâu thuẫn, hiện nay hai người không còn chung sống cùng nhau. Vào tháng 4 năm 2018 ông N đã yêu cầu Công ty TNHH Một thành viên Thương mại và Dịch vụ DNA TESTINGS phân tích ADN của ông và cháu T, kết quả phân tích ADN huyết thống ghi nhận hai người không cùng huyết thống cha – con. Do đó, ông N và bà H yêu cầu Tòa án xác nhận ông Nguyễn Văn N không phải là cha ruột của cháu Nguyễn Gia T.

[2] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền; trong quá trình giải quyết từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ Kết luận giám định, đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H về việc xác nhận cháu Nguyễn Gia T không phải con ruột của ông Nguyễn Văn N.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H thì thấy: Trên cơ sở yêu cầu của đương sự, ngày 03 tháng 7 năm 2018 Tòa án nhân dân quận Hải Châu đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 05/2018/QĐ-TCGĐ về việc giám định gen ADN của cháu Nguyễn Gia T, ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H. Tại Kết luận Giám định số 498/C54C(Đ5) ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Nguyễn Gia T là con đẻ của Đặng Thị H, nhưng không phải là con đẻ của Nguyễn Văn N

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định cháu Nguyễn Gia T không phải là con ruột của ông Nguyễn Văn N. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H là có cơ sở.

[4] Về lệ phí: Yêu cầu của ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H thuộc trường hợp xin xác định cha cho con chưa thành niên và có đơn xin miễn nộp lệ phí nên được miễn nộp lệ phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29, các điều 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H về việc "Yêu cầu xác nhận cha cho con"

1. Tuyên bố cháu **Nguyễn Gia T** - sinh ngày 12 tháng 3 năm 2008 không phải là con ruột của ông **Nguyễn Văn N** – sinh ngày 16 tháng 10 năm 1964.

2. Chi phí giám định là 4.680.000 đồng ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H phải chịu (đã nộp và chi phí xong).

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H được miễn nộp lệ phí theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn N và bà Đặng Thị H số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003423 ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Thảo